TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **114**/2021/QĐST-HNGĐ	*Kế Sách, ngày 23 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lY số: **150**/2021/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 3 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn N, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N cùng thống nhất xác định: Trong quá trình chung sống có hai con chung tên Lê Nguyễn D, sinh ngày 09/4/2004 và Lê Thị Y, sinh ngày 16/4/2007.

Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N thống nhất thỏa thuận như sau: Giao con chung tên Lê Nguyễn D, sinh ngày 09/4/2004 và Lê Thị Y, sinh ngày 16/4/2007 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (theo nguyện vọng của cháu D và cháu Y). Anh Lê Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn N không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung do chị Nguyễn Thị T không yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Theo lời khai của chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N xác định là không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNST: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNST là 150.000 đồng. Chị T đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009721, ngày 24/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách nên chị T được hoàn trả lại 150.000đồng.

Do chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNST cho nên anh N không chịu án phí HNST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- CCTHADS huyện Kế Sách;
- UBND xã K;
- Các bên đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Bình